

# Nguyên nhân và giải pháp giảm tỉ lệ học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Lào Cai thôi học, bỏ học

Nguyễn Quang Tình\*, Phạm Hữu Hào\*\*, Đặng Thị Thanh Thúy\*\*\*

\* BS, CKII. Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lào Cai

\*\* ThS. Trưởng phòng Công tác HSSV;

\*\*\* ThS. Giảng viên khoa Du lịch Trường Cao đẳng Lào Cai

Received: 27/11/2023 Accepted: 3/12/2023 Published: 8/12/2023

**Abstract:** This study was conducted on 218 students who dropped out of school during the period from 2020 to 2022 and 58 lecturers. It involved the analysis and synthesis of the entire enrollment and training records from 2020 to 2022 at Lao Cai College to identify the fundamental causes and factors influencing the dropout status of students. Based on the research findings, appropriate solutions are proposed to reduce the dropout rates among students to below 20% in the near future.

**Keywords:** Students, dropout.

## 1. Đặt vấn đề

Tỉ lệ học sinh, sinh viên (HSSV) thôi học, bỏ học (THBH) của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) hiện nay cao và rất khác nhau, từ 9% đến 35% [1-3]. Điều này không những ảnh hưởng lớn đến hiệu quả, chất lượng đào tạo của các cơ sở GDNN, mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội. Hiện có nhiều nghiên cứu về nguyên nhân, giải pháp để giải quyết vấn đề này, song tại mỗi cơ sở GDNN có những nguyên nhân và yếu tố rất đặc thù theo vùng, miền dẫn đến việc HSSV THBH. Vì vậy, cần có những giải pháp phù hợp mới có thể giải quyết được tình trạng này một cách căn bản.

Trường Cao đẳng Lào Cai là trường cao đẳng công lập duy nhất trên địa bàn tỉnh Lào Cai, một tỉnh miền núi, biên giới phía Bắc. Tỉ lệ HSSV là người dân tộc thiểu số hàng năm trên 70% [4], hiện đang trong quá trình phấn đấu trở thành trường cao đẳng chất lượng cao vào năm 2025. Tuy nhiên, tỉ lệ HSSV THBH hiện vẫn cao hơn 20% so với tổng số tuyển sinh theo từng khóa [4] và cao hơn một trong các tiêu chí để đạt trường cao đẳng chất lượng cao theo qui định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội [5].

Để giảm được tỉ lệ HSSV THBH thì cần xác định được nguyên nhân và các yếu tố ảnh hưởng tới tình trạng THBH của HSSV, từ đó mới đưa ra được các giải pháp can thiệp hữu hiệu. Mặt khác, cho đến nay, chưa có một nghiên cứu nào về vấn đề này của Nhà trường. Chính vì vậy, việc nghiên cứu “Nguyên nhân và giải pháp giảm tỉ lệ học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Lào Cai thôi học và bỏ học” là cần thiết, góp phần giúp Nhà trường đạt tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao với mục tiêu:

Xác định được nguyên nhân cơ bản và một số yếu tố ảnh hưởng đến tỉ lệ HSSV Trường Cao đẳng Lào Cai THBH giai đoạn 2020 – 2022.

Đề xuất một số giải pháp để giảm tỉ lệ HSSV Trường Cao đẳng Lào Cai THBH.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm

THBH là người học dừng hẳn việc học khi chưa hoàn thành khóa học tại cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp (GDNN) vì mục đích hoặc lí do nào đó, có hoặc không thông báo đến cơ sở đào tạo, GDNN.

### 2.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện từ tháng 5/2023 đến tháng 7/2023 với thiết kế mô tả cắt ngang qua phân tích, tổng hợp toàn bộ hồ sơ tuyển sinh, đào tạo; phỏng vấn 218 HSSV đã THBH giai đoạn 2020 – 2022; phỏng vấn và tổ chức 8 cuộc thảo luận nhóm đối với 58 giảng viên của Trường Cao đẳng Lào Cai về nguyên nhân và giải pháp giảm tỉ lệ HSSV của Trường THBH.

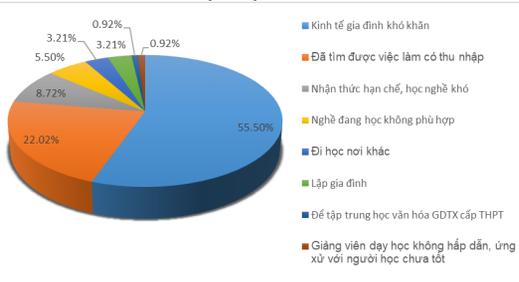
### 2.3. Nguyên nhân và các yếu tố ảnh hưởng đến tỉ lệ HSSV THBH

#### 2.3.1. Nguyên nhân cơ bản từ phía người học và gia đình người học

a) Điều kiện kinh tế gia đình của nhiều HSSV khó khăn, không chu cấp đủ, kịp thời; nhiều cha, mẹ HSSV không quan tâm đến việc học của con, phó mặc việc học của con cho Nhà trường; không có hoặc thiếu sự phối kết hợp giữa cha, mẹ HSSV với chủ nhiệm lớp, Nhà trường trong việc giáo dục, động viên HSSV trong quá trình học tập, nhất là khi HSSV có khó khăn trong học tập, sinh hoạt, tâm lý, tư tưởng chán, bỏ học.

b) Việc đi làm thêm của một số HSSV tạo ra thu

nhập khá cao so với thu nhập của người lao động phổ thông, của người đang đi học, lần đầu kiếm được tiền dẫn đến HSSV nhìn vào cái lợi trước mắt, ham đi làm, kiếm tiền mà bỏ bê việc học.



Biểu đồ 2.1. Phân bố nguyên nhân THBH của HSSV Trường Cao đẳng Lào Cai (n = 218)

c) Nhận thức, động cơ và mục đích học nghề của đa số HSSV chưa đúng đắn và đầy đủ. Chính vì vậy HSSV chưa có ý thức quyết tâm học lấy một nghề cho chính bản thân để có nghề nghiệp, việc làm, phát triển sự nghiệp bản thân, kinh tế cá nhân và gia đình; chưa có đủ sự tự tin để vượt qua những khó khăn trước mắt, kể cả những nguyên nhân, khó khăn rất nhỏ trong quá trình học tập.

d) Kỹ năng sống của nhiều HSSV còn rất yếu, thiếu, nhất là học sinh hệ trung cấp. Thiếu kỹ năng, bản lĩnh làm chủ bản thân khi sống xa gia đình; chưa biết cách xử lý, giải quyết các khó khăn khi gặp phải trong quá trình học tập cũng như sinh hoạt tại Trường, nơi trọ; thiếu sự rèn luyện có nề nếp, không chú tâm vào học tập, dễ bị các tác động xấu lôi kéo, sao nhãng việc học như các trò chơi điện tử, game online, ăn chơi, đua đòi, yêu sớm, sống buông thả,... dẫn đến kết quả học tập yếu, chán học.

e) Một bộ phận HSSV có nhận thức và khả năng tiếp thu kiến thức hạn chế; lựa chọn ngành nghề chưa phù hợp với năng lực, sở trường, khả năng, hứng thú của bản thân; đi học không phải vì yêu nghề mà đi học theo ý muốn của phụ huynh, thậm chí có em đi học để lấy tiền trợ cấp học nghề để có tiền ăn học chương trình văn hoá GDTX THPT,... nên thấy học nghề khó, không theo kịp bạn bè trong lớp, nợ môn, chán học, bỏ học.

f) Học sinh hệ trung cấp cùng lúc học 2 chương trình GDTX THPT và trung cấp nghề trong cùng một thời gian, trong khi đa số các em có học lực văn hoá hạn chế, nên khó hoàn thành nhiệm vụ của cả 2 chương trình.

### 2.3.2. Nguyên nhân cơ bản chủ yếu về phía Nhà trường

a) Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, nhận thức về học nghề cho người học còn yếu. Chưa quan tâm đến giáo dục các kỹ năng mềm, kỹ năng sống cho

người học. Việc nắm bắt diễn biến tâm lý, tư tưởng của HSSV để có biện pháp can thiệp kịp thời còn nhiều hạn chế. Công tác định hướng học tập, nghề nghiệp cho HSSV chưa đạt yêu cầu.

b) Một số giảng viên là chủ nhiệm lớp/ cố vấn học tập chưa thực sự tâm huyết, sát sao với công việc, chưa làm tròn trách nhiệm của người chủ nhiệm lớp đối với người học. Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa giảng viên viên bộ môn, chủ nhiệm lớp, khoa, nhà trường trong việc quản lý, giáo dục HSSV. Chủ nhiệm lớp chưa quan tâm sâu sắc đến từng em học sinh trong lớp, chưa dạy dỗ yêu thương các em như con em của mình, đặc biệt là các em đối tượng THCS học trung cấp.

c) Chưa tạo được mối liên hệ, phối kết hợp giữa Nhà trường, chủ nhiệm lớp, cha, mẹ hoặc người giám hộ HSSV trong việc quản lý, giáo dục, động viên người học.

d) Một số giảng viên chưa tâm huyết với công việc giảng dạy, chưa chú ý đến công tác giáo dục, dạy người; chưa gương mẫu trong quá trình giảng dạy; phương pháp giảng dạy nhàm chán, không hấp dẫn; ứng xử với người học chưa tốt.

e) Chương trình đào tạo của Nhà trường vẫn còn nặng về dạy nghề, chưa chú ý đến dạy thái độ, kỹ năng mềm, kỹ năng phát triển cá nhân cho người học.

f) Nhà trường chưa có tổ chức/ đơn vị thực hiện dịch vụ người học như: tư vấn tâm lý; hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi gặp phải; tìm, giới thiệu và quản lý việc đi làm thêm của HSSV, ...

### 2.3.3. Yếu tố ảnh hưởng từ môi trường và chính sách xã hội

a) Nhu cầu lao động phổ thông lớn, nhất là khu vực đô thị như thành phố Lào Cai nên HSSV dễ tìm được việc làm, có thu nhập, không quá vất vả so với nơi mà gia đình HSSV đang sinh sống.

b) Một số tác động không tốt từ môi trường xã hội như: mặt trái của internet, lối sống thực dụng, đua đòi của một bộ phận giới trẻ trong xã hội.

c) Chế độ chính sách cho người học chưa theo kịp với thực tiễn cuộc sống. Việc phát chế độ, chính sách cho người học theo kì mà không theo từng tháng.

d) Công tác phân luồng, hướng nghiệp của các cơ sở giáo dục THCS, THPT trên địa bàn chưa thực chất, chưa lấy người học và sự phát triển của người học làm trung tâm.

e) Sức cạch tranh giữa các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh và ngoài tỉnh với Nhà trường.

## 2.4. Giải pháp Trường Cao đẳng Lào Cai cần thực hiện để giảm tỉ lệ HSSV THBH

2.4.1. Thống nhất nhiệm vụ cần phải thực hiện nhằm giảm tỉ lệ HSSV thôi, bỏ học là trách nhiệm, nghĩa vụ

của toàn thể lãnh đạo, quản lý, viên chức, giảng viên, người lao động, là nhiệm vụ của từng cấp uỷ, phòng, ban, khoa, trung tâm trong toàn Trường chứ không phải của riêng cơ quan, đơn vị hay cá nhân nào trong Nhà trường. Toàn thể lãnh đạo, quản lý, viên chức, giảng viên, người lao động của Trường sẽ quyết tâm đoàn kết, đồng thuận, tích cực đề ra và thực hiện các biện pháp, giải pháp cụ thể, thiết thực trên từng lĩnh vực, hoạt động để giảm tỉ lệ HSSV thôi, bỏ học xuống dưới 20% so với số lượng tuyển sinh đầu vào.

2.4.2. Tiến hành đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, nhận thức về học nghề, giáo dục kỹ năng mềm, kỹ năng sống, kỹ năng phát triển bản thân cho người học, công tác định hướng học tập, nghề nghiệp cho HSSV trong suốt quá trình HSSV học tập tại Trường, đặc biệt là trong thời gian ngay sau khi HSSV nhập học.

2.4.3. Cần triển khai và thực hiện tốt hơn trong việc liên hệ, phối kết hợp giữa Nhà trường, người học, gia đình người học trong quá trình tuyển sinh, đào tạo bằng nhiều biện pháp và cách thức phù hợp.

2.4.4. Chủ nhiệm lớp cần được lựa chọn đảm bảo đủ năng lực, tâm huyết, trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt Nhà trường quản lý toàn diện người học trong quá trình học tập tại Trường, cũng như sau khi tốt nghiệp; thực hiện tốt việc nắm bắt diễn biến tâm lý, tư tưởng của HSSV để có biện pháp can thiệp kịp thời; là cầu nối trong việc liên hệ, phối kết hợp giữa Nhà trường, người học và gia đình người học trong việc giáo dục, rèn luyện, động viên, quản lý người học trong quá trình học tập tại Trường.

2.4.5. Giảng viên cần phải thường xuyên đào tạo, tự đào tạo, đổi mới phương pháp dạy – học theo hướng tích cực, hiệu quả, nghiêm túc và tâm huyết với công việc được giao, gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử, nhất là ứng xử với người học và gia đình người học, tất cả các hoạt động giáo dục, dạy – học phải lấy người học làm trung tâm, là đối tượng phục vụ của bản thân mỗi giảng viên và Nhà trường.

2.4.6. Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tăng cường giáo dục thái độ, ý thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự phát triển bản thân, kết hợp với kiến thức, kỹ năng nghề phù hợp, đáp ứng nhu cầu các nhà tuyển dụng và nhu cầu sự phát triển bản thân, nghề nghiệp của người học. Đổi mới công tác quản lý đào tạo theo hướng lấy người học làm trung tâm, lấy hiệu quả công việc là mục tiêu, cải cách thủ tục, giấy tờ đơn giản, thuận tiện cho viên chức, giảng viên và người học. Tập trung việc giảng dạy Khối lượng kiến thức văn hoá THPT thay cho việc giảng dạy chương trình GDTX THPT cho học sinh trung cấp với đầu vào tuyển sinh tốt

nghệ nghiệp THCS.

2.4.7. Thành lập bộ phận dịch vụ người học làm nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ người học; tìm, giới thiệu và quản lý việc đi làm thêm của HSSV trong quá trình học tập tại trường; tư vấn, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho người học sau tốt nghiệp.

2.4.8. Tăng cường đầu tư, cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt hơn việc học tập và sinh hoạt của người học trong quá trình học tập, sinh hoạt tại Trường. Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động tập thể lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần cho người học.

2.4.9. Cần tiếp tục tổ chức công tác nghiên cứu khoa học, tổ chức các hội thảo chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, uy tín, vị thế của Nhà trường nói chung, giảm tỉ lệ HSSV thôi, bỏ học nói riêng trong thời gian tới.

### 3. Kết luận

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tỉ lệ HSSV của Trường Cao đẳng Lào Cai THBH giai đoạn 2020 – 2022 cao trên 20% bao gồm nguyên nhân do bản thân và gia đình HSSV, từ phía nhà trường và cả các yếu tố từ môi trường và chính sách xã hội. Song, nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ bản thân và gia đình HSSV, trong đó điều kiện kinh tế gia đình khó khăn và nhận thức chưa đầy đủ của HSSV chiếm tỉ lệ cao nhất. Để giảm được tỉ lệ HSSV THBH dưới 20%, Trường Cao đẳng Lào Cai cần thực hiện 9 nhóm giải pháp cơ bản với sự tham gia tích cực của toàn thể lãnh đạo, quản lý, viên chức, giảng viên và người lao động.

### Tài liệu tham khảo

1. Khánh An (2023), *Tuyển sinh khó cộng thêm nhiều HS bỏ giữa chừng, lãnh đạo trường nghe trần trở*, <https://giaoduc.net.vn/tuyen-sinh-kho-cong-them-nhieu-hs-bo-giua-chung-lanh-dao-truong-nghe-tran-tro-post236930.gd>, truy cập ngày 2 / 8 / 2023.

2. Khánh An (2023), *Hiệu trưởng trường nghề chỉ rõ những lý do khiến HS “roi rụng” giữa chừng*, <https://giaoduc.net.vn/hieu-truong-truong-nghe-chi-ro-nhung-ly-do-khien-hs-roi-rung-giua-chung-post237015.gd>, truy cập ngày 2/8/2023.

3. Trịnh Thị Việt Hồng (2016), *Một số giải pháp giảm tỉ lệ học sinh, sinh viên bỏ học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp*. Tạp chí KHGD, 128, 36-38.

4. Trường Cao đẳng Lào Cai (2023), *Báo cáo số liệu học sinh sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp giai đoạn 2020 – 2022*.

5. Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (2021), *Thông tư số 35/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2021 quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao*. Hà Nội